Ngày soạn: 08/11/2024

Ngày giảng: 7A2: 18- 19/11/ /2024

 7A3: 19-21/11/2024

**TIẾT 41, 42. NÓI VÀ NGHE**

**TRÌNH BÀY Ý KIẾN VỀ MỘT VẤN ĐỀ ĐỜI SỐNG**

**(Được gợi ra từ một nhân vật văn học )**

**I. MỤC TIÊU**

**\*Yêu cầu tối thiểu đối với học sinh**

**1. Năng lực**

- Quy trình thực hiện bài nói trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ một nhân vật văn học).

- Kĩ năng trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống.

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân*.*

**2. Phẩm chất:**

- HS biết sử dụng lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người nghe.

- Biết tóm tắt nội dung bài nói, tham gia trao đổi về nội dung của bài nói và kĩ năng của người trình bày.

**\* Học sinh Khá, Giỏi:** Nói một cách logic, sáng tạo về một vấn đề đời sống được gợi ra từ một nhân vật văn học.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

1. GV: Máy tính, máy chiếu, tài liệu liên quan

2. HS: Đọc – trả lời câu hỏi (TL/82,83)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức:**

**2. Kiểm tra đầu giờ**

**3. Tổ chức các hoạt động học.**

**\*HĐ1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho học sinh, thu hút học sinh sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình.

**b. Tổ chức thực hiện:**

HS: HĐCN – chia sẻ (3’)

**H. Kể tên các tác phẩm văn học em đã đọc trong bài 3 (***Cội nguồn yêu thương***)? Nhân vật nào trong các tác phẩm đó để lại ấn tượng nhất đối với em?**

HS báo cáo- chia sẻ, GV KL:

- Các TPVH đã học:

**1**. **Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ** (Nguyễn Ngọc Thuần)

**2. Người thầy đầu tiên** (Trin-ghi-dơ Ai-tơ-ma-tôp)

**3. Quê hương**(Tế Hanh)

- HS bày tỏ ý kiến riêng về nhân vật mà mình ấn tượng nhất,…

**GV nhận xét, dẫn dắt vào bài**: Nhân vật trong tác phẩm văn học rất phong phú, đa dạng (con người, loài vật, đồ vật, cây cối,…), được nhà văn sáng tạo nên để gửi gắm tình cảm và suy ngẫm về cuộc sống, qua đó tác động đến tình cảm, nhận thức của người đọc. Với em, vấn đề đời sống nào gợi ra từ một nhân vật văn học trong tác phẩm đã đọc được coi là gần gũi và thú vị nhất? Hãy trao đổi với các bạn ý kiến của em về vấn đề này ….

**2. HĐ 2: Hình thành kiến thức**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu, mục đích của bài. Biết được các kĩ năng khi trình bày bài nói. Nắm được cách đánh giá bài nói/trình bày

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV & HS** | **Nội dung chính** |
| **HS nghiên cứu phần ô chữ màu vàng (TL/53)****H. Xác định mục đích nói và đối tượng nghe?****HS báo cáo - chia sẻ** **GV nhận xét, KL:**=>Mục đích: Thuyết phục người nghe về ý kiến của em về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ một nhân vật văn học).=>Đối tượng nghe: Thầy cô, các bạn, người thân.HS: HĐCN – chia sẻ (3’)HS.Nghiên cứu tài liệu (TL/81, 83)**H: Nêu các bước để thực hiện bài nói trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ một nhân vật văn học)?****H: Ở mỗi bước, em cần lưu ý những gì?**HS báo cáo- chia sẻ, GV nhận xét, KL:**=>Gồm 3 bước:** **1. Trước khi nói** **2. Trình bày bài nói****3. Đánh giá bài nói**GV hướng dẫn: **B1. Trước khi nói: 2 bước nhỏ** *(chuẩn bị nội dung nói và tập luyện)*HS: HĐCĐ – chia sẻ (6’)HS. Nghiên cứu đề bài và trả lời các câu hỏi sau:**1.Căn cứ đề bài, xác định vấn đề thuyết trình?****2. Mục đích của bài thuyết trình là gì? Người nghe là ai?** =>**Thuyết trình** về những suy nghĩ của bản thân về sự trân trọng lời hứa và tình yêu thương vô hạn được gợi ra từ nhân vật mèo Gióc-ba *(Chuyện con mèo dạy hải âu bay)*=> **Mục đích** bàn luận, bày tỏ ý kiến về sự trân trọng lời hứa ….., từ đó thuyết phục người nghe về ý kiến của bản thân.=>**Người nghe**: cô giáo và các bạn.=>**Hình thức**: nói trước lớp kết hợp với trình chiếu slide, kết hợp hình ảnh, sơ đồ, bảng biểu thống kê,.. (nếu có) để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn.=>Chú ý cần xác định giọng kể, ngữ điệu, cử chỉ,… phù hợp với nội dung thuyết trình.GV. Sau khi xác định được ý tưởng cho bài nói rồi, chúng ta tìm ý và lập dàn ý cho bài nóiHS: HĐCN – chia sẻ (5’)**H.Thu thập tài liệu theo PHT số 2 và lập dàn ý cho bài nói của mình theo gợi ý sau:** | **I.Các bước nói và nghe****1. Trước khi nói** **a. Chuẩn bị nội dung nói**- Lựa chọn một vấn đề đời sống có ý nghĩa được gợi ra từ một nhân vật văn học trong tác phẩm mà em đã học.- Thu thập tư liệu cho nội dung trình bày.- Lập dàn ý cho bài nói.- Dự kiến các nội dung người nghe có thể trao đổi để chuẩn bị phản hồi.**b. Tập luyện**- Để có bài nói tốt, em cần tập luyện trước khi trình bày trước lớp.* Cần nắm rõ các tiêu chí đánh giá bài nói.

**2. Trình bày bài nói****3. Đánh giá bài nói****II. Thực hành****B1. Chuẩn bị nội dung nói.****Đề bài:** Sự trân trọng lời hứa và tình yêu thương vô hạn được gợi ra từ nhân vật mèo Gióc-ba *(Chuyện con mèo dạy hải âu bay)***a. Chuẩn bị****b. Tìm ý, lập dàn ý.** |

**PHIẾU BÀI TẬP 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Vấn đề đời sống được gợi ra từ nhân vật đó là gì?** | Sự trân trọng lời hứa; tình yêu thương vô hạn |
| **2. Chi tiết, sự việc, lời nói, hành động nào của nhân vật cho thấy rõ vấn đề ấy?** | Chú mèo Gióc-ba tinh cờ chứng kiến cái chết của chim hải âu mẹ đáng thương. Gióc-ba đã hứa với hải âu mẹ rằng sẽ không ăn quả trứng, chăm lo cho quả trứng đến khi chim non ra đời và dạy hải âu con bay. Bằng tình thương yêu lớn lao và lòng vị tha. Gióc-ba đă nỗ lực thực hiện được tất cả những lời hứa với hải âu mẹ. |
| **3. Ý kiến của em về vấn đề đó: Em đồng ý hay không đồng ý? Vì sao?** | - Em đồng ý, vì: việc giữ lời hứa thể hiện trách nhiệm, uy tín, lòng tự trọng của mỗi người; sự tôn trọng đối với người khác. Người giữ lời hứa sẽ được mọi người tin tưởng... và tình yêu thương giúp con người gắn kết với nhau hơn, nhờ có TY thương, con người bồi dưỡng được đức tính đáng quý, hoàn thiện hơn về nhân cách, cuộc sống của chúng ta càng trở nên tốt đẹp…. |
| **4. Bằng chứng từ chính trải nghiệm của mình hoặc qua sách báo về vấn đề đang bàn luận.** | *(HS tự lấy bằng chứng bằng hiểu biết của bản thân)* |
| **5. Bài học em rút ra từ vấn đề đó là gì?** | *(HS tự rút ra bài học cho mình)* |

|  |  |
| --- | --- |
| HS: HĐN – chia sẻ (15’)**H.** **Một bài nói đạt kết quả tốt cần đảm bảo những yêu cầu nào?****H. Hoàn thiện bài nói của mình, luyện tập theo nhóm, cử đại diện lên báo cáo** HS báo cáo- chia sẻ, GV nhận xét, KL:=>Nội dung bài nói phải chuẩn bị kĩ lưỡng-Kĩ năng nói: giọng điệu, cử chỉ, ánh mắt, quản lí thời gian,…-Tập luyện trước khi nói trước lớp bằng cách: nắm chắc nội dung bài nói\*Chú ý: Bài nói phải có 3 phần*- Phần mở đầu: chào hỏi, giới thiệu ….**- Phần nội dung chính**- Phần kết thúc bài nói: lời cảm ơn* …HS. Đại diện nhóm trình bày bài nói theo nội dung đã chuẩn bị. HS. lắng nghe, chia sẻ, phản hồi ý kiến .... =>Thư kí đọc tóm tắt những ý kiến đã được trình bày trong buổi thảo luận, nhóm quyết định giải pháp tối ưu.- HS thực hiện đánh giá theo phiếu.- HS trình bày sản phẩm thảo luận- GV gọi hs nhận xét, phản hồi ý kiến của mình với người nói.- GV nhận xét, KL….. | **b. Tập luyện****\*B2. Trình bày bài nói****\*B3. Sau khi nói** |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, vận dụng để luyện nói

**b. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **NỘI DUNG** |
| Từ nhận xét, góp ý của cô và các bạn, em hãy quay video bài nói của mình (có thể chèn nhạc phù hợp, kết hợp hình ảnh…)- Hs thực hiện ở nhà | - HS quay video bài nói gửi cho giáo viên |

**Bảng kiểm trình bày ý kiến về một vấn để trong cuộc sống**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/chưa đạt** |
| Bài trình bày cỏ đủ các phần giới thiệu, nội dung và kết thúc. |  |
| Mở đầu và kết thúc ấn tượng, thu hút. |  |
| Thể hiện được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người nghe. |  |
| Người trình bày nói rõ ràng, rành mạch và đúng thời gian quy định. |  |
| Người trình bày tự tin, nhìn vào người nghe khi nói, sử dụng giọng điệu và điệu bộ hợp lí. |  |
| Người trình bày ghi nhận và phàn hồi thỏa đáng những câu hỏi, lí lẽ phản biện của khán giả. |  |

**BÀI THAM KHẢO**

Em chào cô giáo và các bạn. Em xin được giới thiệu, em tên là ….., HS của lớp 7A….. Hôm nay, em xin được trình bày suy nghĩ của bản thân về các vấn đề đời sống được gợi ra từ tác phẩm "Chuyện con mèo dạy hải âu bay" của nhà văn Chi-lê Lu-i Xe-pun-ve-da. Cụ thể, thông qua nhân vật chú mèo Gióc-ba, em sẽ nói về các vấn đề như: tình yêu thương vô hạn và việc biết giữ lời hứa.

Các bạn ạ, chắc hẳn sau khi đọc xong tác phẩm này, các bạn sẽ nhớ mãi câu nói của chú mèo Gióc-ba với Lắc-ki "Thật dễ dàng để chấp nhận và yêu thương một kẻ nào đó giống mình, nhưng để yêu thương ai đó khác mình thực sự rất khó khăn, và con đã giúp chúng ta làm được điều đó". Hình ảnh chú mèo Gióc-ba mập ú luôn sẵn lòng bảo vệ và chăm sóc hải âu con Lắc-ki một cách chu đáo "tìm kiếm thức ăn, mớm mồi; trông nom, dỗ dành, bảo vệ;..." đã để lại ấn tượng sâu đậm trong mình.

Trước hết, mình thấy rằng tình yêu thương giúp con người gắn kết với nhau hơn. Khi có ai đó gặp khó khăn, người có lòng nhân ái sẽ luôn giúp đỡ, chia sẻ, vị tha. Họ còn biết sống đùm bọc, san sẻ và đối xử với mọi người bằng trái tim chân thành. Như vậy, nhờ có tình yêu thương, con người sẽ bồi dưỡng được đức tính đáng quý, hoàn thiện hơn về nhân cách. Từ đây, cuộc sống của chúng ta càng trở nên tốt đẹp.

Tiếp đó, thông qua nhân vật Gióc-ba, mình càng thêm hiểu thêm tầm quan trọng của việc giữ lời hứa. Giữ lời hứa là việc bản thân mỗi người thực hiện việc mình đã nhận lời với ai đó. Đây là một việc đáng quý và cần thiết. Chỉ khi biết giữ lời hứa, con người mới có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh. Người giữ chữ tín sẽ được người khác tôn trọng, tin tưởng.

Từ nhân vật Gióc-ba trong "Chuyện con mèo dạy hải âu bay", mình đã rút ra cho bản thân bài học về việc biết giữ lời hứa và quan tâm, sẻ chia tới những người xung quanh.

Bài trình bày của em đến đây là kết thúc. Em rất mong sẽ nhận được ý kiến đóng góp, bổ sung của cô và các bạn để bài thêm hoàn chỉnh hơn. Em xin cảm ơn.

======================

Ngày giảng: 7A2………../......... /2024

 7A3………../.........../2024

**TIẾT 43**

**TRẢ BÀI KIỂM TRA HỌC KÌ**

**I. MỤC TIÊU**

**\* Yêu cầu tối thiểu**

**1. Kiến thức**

- HS biết được những điểm mạnh, điểm yếu trong bài viết của mình.

- Nhận xét và sửa được lỗi cho bạn.

**-** Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**2. Phẩm chất:**

- Có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản. Trân trọng giữ gìn vẻ đẹp và sự trong sáng của Tiếng Việt.

**\* HS khá giỏi**

Nhận xét và sửa được lỗi cho bạn.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

1. GV: Máy tính, máy chiếu

2. HS: Chữa lỗi trong bài của mình

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. Ổn định tổ chức:**

**2. Kiểm tra đầu giờ:**

Kiểm tra sự chuẩn bị của học sinh

**3. Tổ chức các hoạt động học.**

**\*HĐ1. Mở đầu**

**a. Mục tiêu:**

- Nhớ lại yêu cầu của một bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một TPVH.

**b. Tổ chức thực hiện**

HĐCN– trả lời câu hỏi:

**H: Nêu yêu cầu đối với viết một bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một TPVH?**

HS báo cáo- chia sẻ, GV KL:

GV nhận xét, vào bài mới….

- Giới thiệu được nhân vật trong tác phẩm văn học.

- Chỉ ra được đặc điểm của nhân vật dựa trên các bằng chứng trong tác phẩm.

- Nhận xét được nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn.

- Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật.

**HĐ2: Hướng dẫn giải đề**

**a. Mục tiêu:** HS biết được những điểm mạnh, điểm yếu trong bài viết của mình. Nhận xét và sửa được lỗi cho bạn. Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**b. Tổ chức thực hiện:**

- GV chiếu đề

- HS nghiên cứu trả lời từng câu ở từng đề

- HS HĐCĐ- 10'

- HS chia sẻ

- GV chiếu KL

**Đề 1.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1-6** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1D | 2B | 3C | 4B | 5A | 6D |

 |
| **7** | Hình ảnh vầng trăng gắn liền với các sự vật: quả chín, mắt cá, quả bóng… vầng trăng được nhìn dưới con mắt của trẻ thơ. |
| **8** | Dấu chấm lửng trong câu thơ “Trăng ơi… từ đâu đến?” làm giãn nhịp câu thơ, chuẩn bị cho sự xuất hiện một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ. |
| **9** | HS có thể nêu cách hiểu khác nhau theo quan điểm của cá nhân, nhưng cần đảm bảo ý: - Qua hình ảnh trăng, nhân vật tin rằng trăng trên đất nước mình là đẹp nhất. - Nhân vật trữ tình tự hào về hình ảnh ánh trăng sáng lung linh cùng những cảnh vật tuyệt đẹp, những con người bình dị, gần gũi của đất nước mình. |
| **10** | HS có thể có những cảm nhận khác nhau, nhưng cần đảm bảo ý: -Yêu mến, trân trọng, tự hào ……về quê hương đất nước- Thấy hạnh phúc, rất may mắn vì được sống trên miền đất tươi đẹp. Tự nhắc mình phải cố gắng học tập để xây dựng quê hương, đất nước ...  |
| **11** | **1. Mở bài:**- **Giới thiệu tác phẩm và nêu khái quát về nhân vật****- “***Chiếc lược ngà” của* Nguyễn Quang Sáng là một câu chuyện cảm động về tình cha con trong hoàn cảnh của chiến tranh. Đoạn trích trên thể hiện cá tính mạnh mẽ của nhân vật bé Thu. |
| **2. Thân bài****\* Phân tích đặc điểm của nhân vật** Trong suốt ba ngày nghỉ phép, khi ông Sáu càng dồn hết tình cảm để bù đắp cho Thu thì cô bé càng lạnh nhạt, xa cách, thậm chí tỏ ra ngang ngạnh, bướng bỉnh để thể hiện cá tính mạnh mẽ: *- Lời nói*: Cô bé kiên quyết không gọi ông Sáu một tiếng ba: Nói trống không, thiếu lễ phép với ông Sáu (vô ăn cơm; cơm sôi rồi, chắt nước giùm cái). *- Hành động:* + Trong lúc khó khăn, nguy cấp khi phải chắt một nồi cơm to, nặng qua sức thì cô bé vẫn loay hoay, tự xoay xở.+ Từ chối mọi sự vỗ về, chăm sóc của ông Sáu: trong bữa cơm, ông Sáu gắp cho nó miếng trứng cá thì nó hất ra khiến cơm bắn tung tóe, ... phản ứng mạnh mẽ, kiên quyết.+ Khi bị đánh, phản ứng, không khóc, gắp lại miêng trứng cá vào bát ->Cô bé biết lỗi, nhưng đã ngay lập tức bỏ về nhà bà ngoại, khi xuống xuồng còn cố ý khua dây lòi tói cho kêu rổn rảng thật to…=>Miêu tả thái độ, hành động bất thường của cô bé, khắc họa được một cô bé bướng bỉnh, gan góc, cá tính đến kì lạ. \* **Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn**- Nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, xây dựng tình huống bất ngờ, tự nhiên, hợp lí. - Ngòi bút miêu tả tâm lý nhân vật qua ngôn ngữ và hành động.- Ngôn ngữ mang tính khẩu ngữ Nam Bộ.=> Thu không nhận ông Sáu là ba vì em có lí do riêng nhưng trong sâu thẳm tâm hồn Thu, em rất yêu ba vì vậy nên nó không muốn người nào khác thế chỗ của ba mình. Phản ứng tâm lí của em là hoàn toàn tự nhiên,chứng tỏ em có cá tính mạnh mẽ, tình cảm sâu sắc, chân thật, em chỉ yêu ba khi tin chắc đó đúng là ba. **\* Liên hệ bản thân:** Lễ phép, yêu thương cha mẹ... |
| **3. Kết bài: Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật.** Đây là đoạn trích hay thể hiện tình cha con thắm thiết, đẹp đẽ. Hình ảnh bé Thu và tình yêu cha của Thu đã gây xúc động mạnh trong lòng người đọc, để lại những ấn tượng sâu sắc |

**ĐỀ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1-6** |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1A | 2B | 3C | 4D | 5D | 6C |

 |
| **7** | Nhan đề bài thơ tác giả sử dụng biện pháp tu từ ẩn dụ |
| **8** | Thông điệp của bài thơ trên là hãy sống hết mình, sống cho thật ý nghĩa dù cho có khó khăn, vất vả như nào, dù cho có chịu nhiều gian nan, thử thách.  |
| **9** | Hình ảnh cỏ trong câu thơ gợi ra cho chúng ta bài học:  Không ai được chọn nơi mình sinh ra và lớn lên nên dù ở đâu con người phải biết vươn lên sống mạnh mẽ, vượt qua khó khăn, không phụ thuộc vào hoàn cảnh. |
| **10** | Bài học: dù trong hoàn cảnh nào thì cũng biết bảo vệ mình, cố gắng vượt qua khó khăn, vươn lên khẳng định mình |
| **11** | **1. Mở bài:** - **Giới thiệu tác phẩm và nêu khái quát về nhân vật****- “***Chiếc lược ngà” của* Nguyễn Quang Sáng là một câu chuyện cảm động về tình cha con trong hoàn cảnh của chiến tranh. Đoạn trích trên thể hiện tình cảm yêu thương con sâu sắc của ông Sáu đối với bé Thu. |
| **2. Thân bài****\* Phân tích đặc điểm của nhân vật** **Tình cảm của ông Sáu dành cho con khi ông ở căn cứ kháng chiến.**- Thái độ: Mong gặp lại con- Cử chỉ, hành động: + Kiếm được ngà voi, mặt ông “hớn hở như một đứa trẻ được quà”. + Những lúc rỗi, ông “ngồi cưa từng chiếc răng lược, thận trọng tỉ mỉ và khổ công như người thợ bạc”, ông tẩn mẩn khắc một dòng chữ nhỏ: “Yêu nhớ tặng Thu con của ba”. + Những lúc nhớ con, ông lại đem cây lược ra ngắm và mài lên tóc cho cây lược thêm bóng*=> Ông Sáu đã dồn hết tất cả tình cảm của mình dành cho con vào việc làm chiếc lược ngà, làm vơi đi nỗi dày vò ân hận và nuôi dưỡng khát vọng gặp lại con*+ Trước lúc hi sinh, ông vẫn dốc hết toàn lực, trao cây lược ngà cho đồng đội mang về cho bé Thu. Ông gửi gắm tất cả những tình yêu, nỗi nhớ của mình qua ánh mắt.+ Cây lược được trao tận tay cho bé Thu, điều đó cho thấy tình cha con đã không hề chết mà trở thành điểm tựa để nâng đỡ bé Thu trưởng thành.*=> Ông Sáu trở thành biểu tượng đẹp cho tình yêu thương; sự ân cần và che chở của người cha dành cho con mình, qua đó ta thấy được sự bất tử của tình cảm cha con.*\* **Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật** + Đặt nhân vật vào tình huống éo le để khai thác những diễn biến tâm lí, tình cảm; ngôn ngữ lời thoại nhân vật có sự chọn lọc, chi tiết cụ thể giàu biểu cảm…+ Đoạn văn ca ngợi ông Sáu là người chiến sĩ cách mạng dũng cảm và là người cha có tình thương con sâu nặng và cao đẹp. ->Tô đậm vẻ đẹp của người chiến sĩ Cách mạng, của người cha yêu con nồng thắm.**\* Liên hệ**: Tình cảm cha con qua các VB đã học trong chương trình: VB “Vừa nhắm mắt, vừa mở cửa sổ” |
| **3. Kết bài: Nêu ấn tượng và đánh giá về nhân vật.**Đây là đoạn trích hay thể hiện tình cha con thắm thiết, đẹp đẽ. Hình ảnh ông Sáu là một người cha yêu thương con sâu sắc, đã gây xúc động mạnh trong lòng người đọc, để lại những ấn tượng sâu sắc. |

**2. Chữa bài**

**\* Ưu điểm**

- GV chiếu 1 số bài, y/c HS quan sát

- HS nhận xét ưu điểm của bài đó

- HS chia sẻ

- GV chiếu KL

+ Đa số xác định đúng yêu cầu của đề bài

+ Trình bày nhiều bài chữ đẹp khoa học

+ Biết phân tích đặc điểm nhân vật, lấy dẫn chứng minh họa

+ Biết viết có cảm xúc …..

**\* Tồn tại**

- GV chiếu 1 số bài, y/c HS quan sát

- HS chỉ ra lỗi của bài đó và sửa lại

- HS chia sẻ

- GV chiếu KL: Lỗi chính tả, diễn đạt, trình bày, bố cục; nội dung...

**3. Đọc bài tham khảo**

**-** GV chọn 1 số bài hay của lớp, bài tham khảo đọc cho HS nghe

- HS lắng nghe

**4. Củng cố - Hướng dẫn học bài**

- Hoàn thiện sửa lỗi trong bài mình

HS: Về nhà học bài cũ; Hoàn thiện bài viết

Soạn. **Văn bản: Mùa xuân nho nhỏ**